

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN THI
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày 31 tháng 8 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Thị Thuỷ**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Quang Chử** và ông **Nguyễn Văn Thuần**
- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Anh** - Thư ký Tòa án huyện An Thi
- *Đại diện Viện kiểm sát huyện An Thi tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hữu** -
Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại nhà văn hóa thôn Bảo Tàng, xã Q, huyện An Thi.
Toà án nhân dân huyện An Thi mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự
thụ lý số 23/2023/TLST-HS ngày 28/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
22/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Đình D**, sinh năm 1977 Giới tính: Nam
Nơi sinh và nơi cư trú: thôn B, xã Q, huyện An Thi, Hưng Yên
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Trồng trọt Trình độ học vấn: 7/12
Bố đẻ: Đoàn Đình G, sinh năm 1951 Nghề nghiệp: Trồng trọt
Mẹ đẻ: Vũ Thị N, sinh năm 1953 Nghề nghiệp: Trồng trọt
Gia đình bị cáo D có hai anh em, bị cáo D là con lớn
Vợ: Lê Thị T, sinh năm 1976 Nghề nghiệp: Trồng trọt
Bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 1999
Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 01/6/2023, chuyển tạm giam từ ngày 07/6/2023.
Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Thi.

Có mặt tại phiên tòa

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Lê Thị T, sinh năm 1976 (*có mặt*)

Nơi cư trú: thôn B, xã Q, huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965 (*vắng mặt*)

Trú tại: Phố B, thị trấn A, huyện An Thi, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy, nên khoảng 05 giờ 15 phút ngày 01/6/2023, Đoàn Đình D
đi xe mô tô biển số 89C1-113.61 từ nhà đến khu vực cầu Hàu thuộc địa phận xã

Trung Hòa, huyện Yên Mỹ để mua ma túy về sử dụng. D gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ, đeo khẩu trang trông giống người nghiện, D lại gần người đàn ông và hỏi mua ma túy, người đàn ông đồng ý, D đưa cho người đàn ông 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng, người đàn ông đưa lại cho D 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột, D biết đó là ma túy nên cầm gói ma túy cho vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 06 giờ 10 phút cùng ngày, khi D đi đến đoạn đường bê tông thuộc khu vực phố B, thị trấn A, huyện Ân Thi thì gặp Công an huyện Ân Thi phối hợp cùng Công an thị trấn A, huyện Ân Thi tiến hành tuần tra trên địa bàn thấy D có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện tại túi áo trước ngực bên trái của D đang mặc có 01 gói giấy màu trắng kích thước (1,6 x 01)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, D khai nhận là ma túy, mua về để sử dụng. Công an huyện Ân Thi đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; thu giữ của D 01 gói giấy màu trắng kích thước (1,6 x 01)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục, bột và tiến hành niêm phong trong bì thư ký hiệu (I), 01 chiếc xe mô tô biển số 89C1-113.61.

Tại kết luận giám định số 310/KL-KTHS(MT) ngày 04/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu (I), có khối lượng là: 0,138g (không phẩy một ba tám gam) là ma túy loại Heroine, có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Hoàn lại sau giám định trong một phong bì niêm phong ghi số 310/KL-KTHS(MT) gồm: 0,130g (Không phẩy một ba không gam) ma túy, loại Heroine, 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên quản lý.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi cất giấu trái phép chất ma túy của mình như nêu ở trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,130g Heroine, 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định trong niêm phong hoàn lại sau giám định, hiện được quản lý tại kho vật chứng Công an huyện Ân Thi. Đối với chiếc xe mô tô biển số 89C1-113.61 là xe đăng kí mang tên Đoàn Khắc Duy sinh năm 1993 ở thôn B, xã Q, huyện Ân Thi. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên do anh Duy mua từ tháng 5/2016, đến năm 2017 anh Duy đã bán chiếc xe cho chị Lê Thị T - vợ của D. Ngày 05/6/2023, chị T đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 031959 mang tên Đoàn Khắc Duy. Chị T không biết việc D dùng xe trên đi mua ma túy nên ngày 05/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trao trả cho chị T nhận lại chiếc xe trên cùng giấy đăng ký của xe.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo D, do bị cáo D khai không biết tên, địa chỉ, hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSAT ngày 28/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Đoàn Đình D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đoàn Đình D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo gặp nhiều khó khăn, bố mẹ già yếu và là lao động chính trong gia đình, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để sớm trở về chăm sóc bố mẹ già.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số 22/CT-VKSAT ngày 28/7/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên xử bị cáo Đoàn Đình D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Đoàn Đình D từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2023.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,130g Heroine (Heroin), 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định trong niêm phong hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong ghi số 310/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận : Khoảng 06 giờ 10 phút ngày 01/6/2023, tại khu vực phố B, thị trấn A, huyện Ân Thi. Đoàn Đình D đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 01 gói Heroine có khối lượng 0,138g (không phải một

ba tám gam) mục đích để sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy nói chung và Heroine nói riêng. Bị cáo là người đã thành niên nên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt ngoài việc đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử còn cân nhắc, xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt bổ sung:

Về tình tiết tăng nặng: Đối chiếu với quy định pháp luật, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố vợ là ông Lê Cao Lẫm được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3 tại quyết định số 987 ngày 09/6/1987, gia đình bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên bị cáo đã có hành vi phạm tội nghiêm trọng, hiện nay, các tội phạm về ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây bất ổn đến tình hình an ninh trật tự xã hội, xét thấy cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: 0,130 Heroine thu giữ của bị cáo hoàn lại sau giám định là chất cấm nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 89C1-113.61 ngày 05/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi đã trao trả cho chị T là đúng pháp luật. Do đó, HĐXX không xem xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ

luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Đình D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo D 01 năm tù thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2023.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,130g Heroine, 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định.

(Đặc điểm chi tiết các vật chứng được thể hiện theo Quyết định chuyển vật chứng số 19/QĐ-VKSAT ngày 28/7/2023 của Viện kiểm sát huyện Ân Thi và được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2023).

Về án phí: Bị cáo Đoàn Đình D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, chị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Ân Thi;
- Cq CSĐT- CA huyện Ân Thi;
- Nhà Tạm giữ-CA huyện Ân Thi;
- Cq THAHS-CA huyện Ân Thi;
- Chi cục THADS huyện Ân Thi;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lương Thị Thuỷ